

SAU BÀI HỌC NÀY EM SẼ:

- Biết tạo mới một CSDL, thực hiện thông qua giao diện của phần mềm quản trị CSDL HeidiSQL.
- Tạo được các bảng không có khoá ngoài, chỉ định được khoá chính cho mỗi bảng, khoá cấm trùng lặp cho những trường không được có giá trị trùng lặp.



Việc đầu tiên để làm việc với một CSDL là tạo lập. Với HeidiSQL, việc tạo lập CSDL và các bảng đơn giản được thực hiện như thế nào?



Nhiệm vụ. Tạo lập CSDL mới tên là mymusic, khởi tạo bảng nhacsi, khai báo các khoá cho các bảng này như thiết kế ở Bài 18

Hướng dẫn:

1. TẠO LẬP CSDL MYMUSIC

Nháy nút phải chuột ở vùng danh sách các CSDL đã có, chọn thẻ **Tạo mới**, chọn **Cơ sở dữ liệu**. Nhập **mymusic**, chọn **OK**.

Bộ mã kí tự mặc định là **Unicode 4 byte**: **utf8mb4**, đổi chiều so sánh xâu theo **utf8mb4_general_ci**.

Ở vùng mã lệnh phía dưới sẽ thấy xuất hiện câu truy vấn SQL tương ứng:



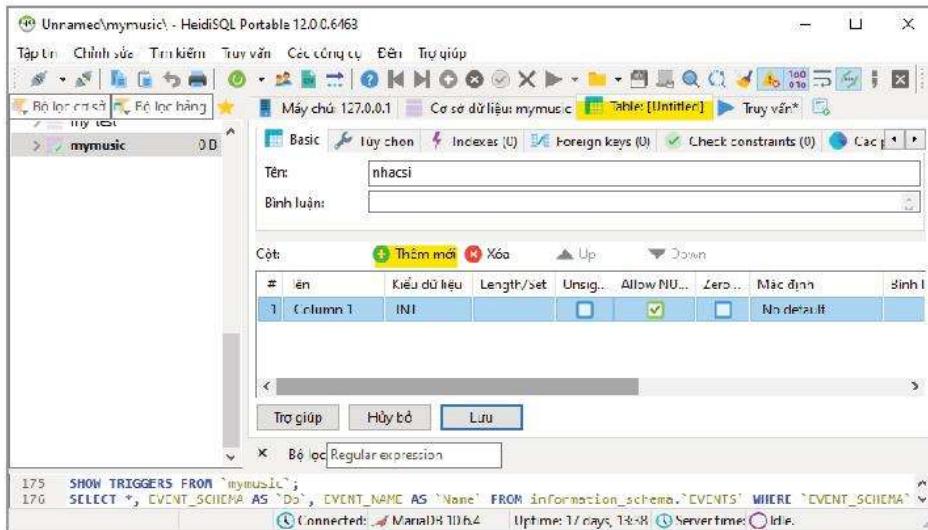
Hình 19.1. Tạo lập CSDL **mymusic**

2. TẠO LẬP BẢNG

a) Khai báo tạo lập bảng, các trường và kiểu dữ liệu

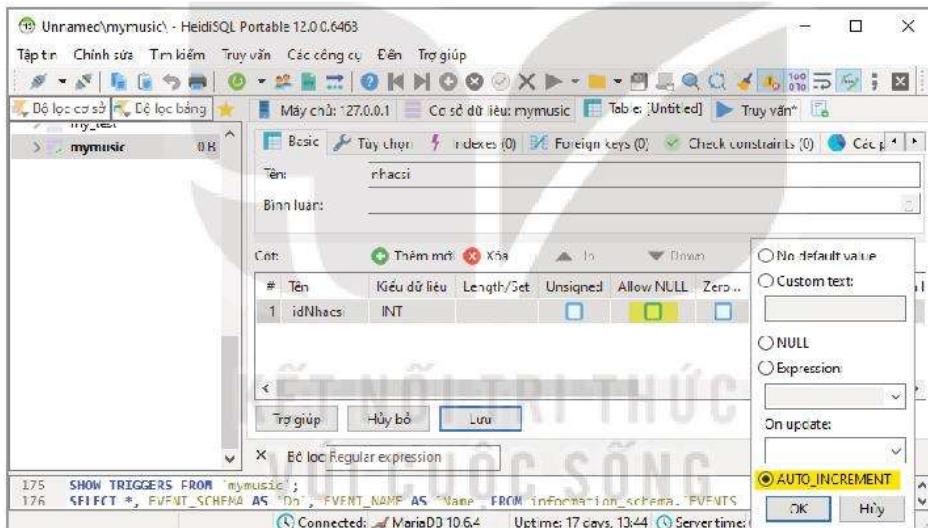
Tạo lập bảng **nhacsi** (**idNhacsi**, **tenNhacsi**), **idNhacsi** kiểu INT **tenNhacsi** kiểu VARCHAR (255).

Nháy nút phải chuột ở vùng danh sách các CSDL đã có, chọn thẻ **Tạo mới**, chọn **Bảng**. Nhập tên: **nhacsi**, chọn **Thêm mới** để thêm trường. Một trường với tên mặc định **Column1** sẽ xuất hiện phía dưới.



Hình 19.2. Khai báo tên bảng, thêm mới một trường

Nhập Tên: idNhacs, chọn kiểu dữ liệu INT, bỏ đánh dấu ô Allow NULL.



Hình 19.3. Khai báo trường kiểu INT, not NULL

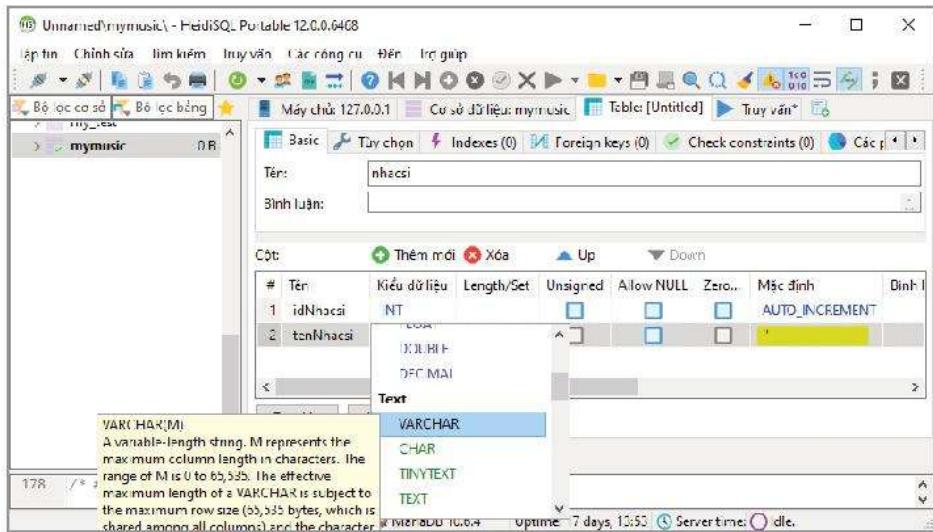
Chọn **AUTO_INCREMENT**, dưới nhẫn **Mặc định** và chọn **OK**, để có kết quả như Hình 19.4.

#	Tên	Kiểu dữ liệu	Length/Set	Unsigned	Allow NULL	Zero...	Mặc định
1	idNhacs	INT		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	AUTO_INCREMENT

Hình 19.4. Khai báo trường AUTO_INCREMENT

Để thêm khai báo trường tiếp theo, nhấn **Ctrl+Insert** hoặc nháy nút phải chuột vào phần dưới dòng idNhacs và chọn **Add column**.

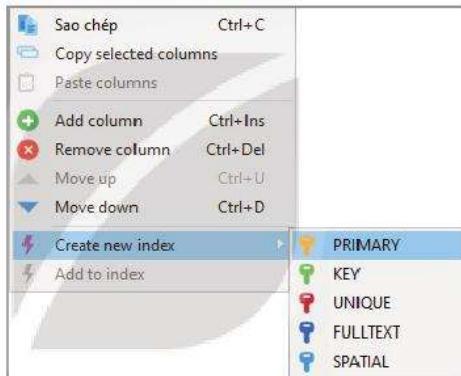
Nhập: tenNhacs, chọn kiểu **VARCHAR**, độ dài **255**, giá trị mặc định là kí tự rỗng "".



Hình 19.5. Khai báo trường kiểu VARCHAR

b) Khai báo khoá chính

Ấn định idNhacsi là khoá chính:
Nháy nút phải chuột vào dòng khai
báo **idNhacsi** và chọn **Create new
index → PRIMARY**.



Hình 19.6. Bảng chọn để khai báo khoá chính

Cần phải làm gì trong trường hợp chọn nhầm trường làm khoá chính, chẳng hạn
chọn nhầm trường tenNhacsi như Hình 19.7?



Hình 19.7. Minh họa khai báo nhầm khoá chính

Để sửa khoá chính đã khai báo nhầm này, hãy nháy đúp chuột vào ô **tenNhacs** ở dưới ô **PRIMARY KEY** ở phần trên và chọn lại **idNhacs** (Hình 19.8):

Hình 19.8. Thao tác sửa khoá chính

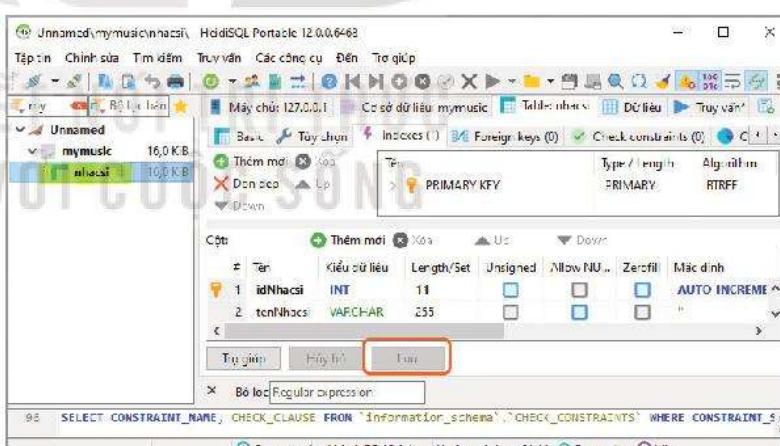
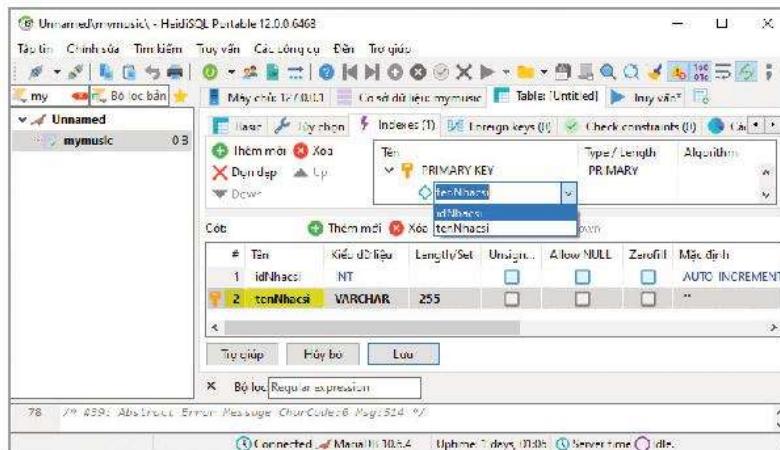
Sau đó nháy chuột vào ô bên cạnh dưới ô **PRIMARY** (Hình 19.9).

Hình 19.9. Kết quả chỉnh sửa khoá chính

c) Lưu kết quả

Cuối cùng chọn **Lưu** để lưu lại khai báo bảng nhacs. Ở vùng hiển thị phía trái sẽ xuất hiện tên bảng nhacs dưới dòng tên CSDL mymusic (Hình 19.10).

Hình 19.10. Kết quả tạo lập bảng



LUYỆN TẬP

Khai báo tạo lập bảng casi như thiết kế ở Bài 18.



VẬN DỤNG

Hãy lập CSDL quản lí tên các Quận/Huyện, Tỉnh/Thành phố của Việt Nam. Tạo bảng Tỉnh/Thành phố.